

Bản án số: 89/2024/HS-ST

Ngày 24-7-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Sơn Thị Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Thiện

Bà Mai Thị Duyên

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Ngô Trần Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An tham gia phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2024/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

**Đoàn Thị H**, sinh ngày 29 tháng 5 năm 1990, tại Hải Phòng; nơi thường trú: Số 96/106 L, phường L, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 35/02/267 L, phường M, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ, con ông Đoàn Văn D và bà Hoàng Thị H (đều đã chết); bị cáo có chồng là Lê Hồng Q (không đăng ký kết hôn) có 02 con; tiền án: Bản án số 29/2015/HSST ngày 14/4/2015, Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xoá án tích); Bản án số 110/2023/HSST ngày 21/6/2023, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (được hoãn chấp hành hình phạt tù do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi); tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 17/01/2024, tạm giam ngày 26/01/2024, tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng, có mặt.

Người chứng kiến: Chị Trần Thị Minh N, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trưa ngày 16/01/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đi từ

nhà tại: Số 35/02/267 Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đến khu vực đường tàu Mê Linh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để tìm mua ma túy. Đến nơi bị cáo trả tiền xe ôm rồi đi bộ một mình vào khu vực đường tàu Mê Linh, gặp và hỏi một người đàn ông không quen biết (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) để mua ma túy với giá 3.100.000 đồng. Người đàn ông này đồng ý và bảo bị cáo đứng chờ, khoảng 05 phút sau người đàn ông quay lại và đưa cho bị cáo 01 túi nilon bên trong có 13 túi nilon đựng ma túy Heroin và 02 túi nilon đựng ma túy đá. Bị cáo đưa tiền mặt cho người đàn ông và cất số ma túy vừa mua vào trong túi xách da màu nâu mà bị cáo đang đeo (túi nilon bên ngoài đựng 15 túi nilon chứa ma túy khi về nhà bị cáo đã vứt đi). Khoảng 10 giờ ngày 17/01/2024, bị cáo đeo túi xách da màu nâu đựng ma túy đi bộ sang nhà Trần Thị Minh N để rủ N đi gọi đầu. N đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, BKS: 15B3-321.91 chở bị cáo đến một quán ở trên đường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (H không nhớ địa chỉ). Sau khi gọi đầu xong, N tiếp tục điều khiển xe chở bị cáo đi chợ. Khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, tại khu vực trước cửa nhà số 12 Phủ Thượng Đoạn, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, bị cáo bị tổ công tác Đoàn Công an Khu công nghiệp Đình Vũ phối hợp với Công an phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 túi xách da màu nâu mà bị cáo đang đeo bên trong có 13 túi nilon kích thước 2x2,5cm mỗi túi đều chứa chất bột màu trắng (Mẫu số 01) và 02 túi nilon kích thước 2x2cm mỗi túi đều chứa tinh thể màu trắng (Mẫu số 02); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Pro Max màu trắng lắp sim số 0793.202.252; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, BKS: 15B3-321.91. Cơ quan Công an đã đưa bị cáo về trụ sở Công an phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Biên bản xét nghiệm nước tiểu bằng test thử ngày 17/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận bị cáo âm tính với test thử chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 82/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng của mẫu 01 gửi giám định là ma túy loại Heroin, có khối lượng 4,69gam; tinh thể màu trắng của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,44 gam.

Tại Bản Cáo trạng số: 84/CT-VKS ngày 19/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng, truy tố bị cáo Đoàn Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên Bản Cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 19/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm n, o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm 03 đến 05 năm 09 tháng tù, tổng hợp với hình phạt của Bản án số 110/2023/HSST ngày 21/6/2023, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 năm (mười hai) năm tù về tội

“Mua bán trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Đoàn Thị H phải chấp hành chung cho cả hai Bản án là 17 năm 03 tháng đến 17 năm 09 tháng (mười bảy năm ba tháng đến mười bảy năm chín tháng) tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy có dấu niêm phong số 28MT/PC09 bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định; tịch thu tiêu huỷ 01 túi xách da màu nâu; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Pro Max màu trắng lắp sim số 0793.202.252 không sử dụng vào việc phạm tội; bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Đoàn Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 17/01/2024, tại khu trước cửa nhà số 12 Phủ Thượng Đoạn, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, bị cáo Đoàn Thị H bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất 02 chất ma túy gồm Heroin có khối lượng 4,69gam và Methamphetamine có khối lượng 0,44 gam, tổng khối lượng của hai chất ma túy là 5,13gam với mục đích sử dụng cá nhân, hành vi tàng trữ trái phép từ 02 chất ma túy Heroin và Methamphetamine của bị cáo có tổng khối lượng 5,13 gam được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có 02 tiền án đều chưa được xoá án tích, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về hình phạt chính: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo đã có hai tiền án chưa được xoá, cần áp dụng hình phạt tù có thời

hạn đối với bị cáo theo quy định của pháp luật, tại Bản án số 110/2023/HSST ngày 21/6/2023, TAND thành phố Hải Phòng xử phạt 12 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo được hoãn chấp hành hình phạt tù do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi; căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung cả hai bản án đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy bị cáo lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 29/2015/HSST ngày 14/4/2015, Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bản án số 110/2023/HSST ngày 21/6/2023, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (được hoãn chấp hành hình phạt tù do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi) đều chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.1] Tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy có dấu niêm phong số 28MT/PC09 bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định;

[8.2] Tịch thu tiêu huỷ 01 túi xách da màu nâu là tang vật của vụ án.

[8.3] Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Pro Max màu trắng lắp sim số 0793.202.252 vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[8.4] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, BKS: 15B3-321.91 đã qua sử dụng, tài liệu điều tra, xác định chủ sở hữu hợp pháp là bà Huỳnh Thị Kim T (mẹ chồng của Trần Thị Minh N). Ngày 17/01/2024, bà T cho N mượn xe làm phương tiện đi lại. Bà T và chị N không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên ngày 25/3/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng ra Quyết định xử lý vật chứng số 892/QĐ trả lại cho bà Huỳnh Thị Kim T.

[9] Đối với Trần Thị Minh N không biết bên trong túi xách của bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý về hành vi đồng phạm với bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[10] Đối với đàn ông chở bị cáo đi mua ma túy và người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, qua điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa đủ căn cứ xử lý.

[12] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Thị H 05 năm 06 tháng (năm năm sáu tháng) tù cộng 12 năm (mười hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 110/2023/HSST ngày 21/6/2023 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng. Bị cáo Đoàn Thị H phải chấp hành chung cho cả hai Bản án là 17 năm 06 tháng (mười bảy năm sáu tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2024, (khi chấp hành án trừ cho bị cáo 09 (chín) ngày tạm giữ từ ngày 14/10/2022 đến 23/10/2022 tại Bản án số 110/2023/HSST ngày 21/6/2023 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy có dấu niêm phong số 28MT/PC09 bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định;

Tịch thu tiêu huỷ 01 túi xách da màu nâu.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Pro Max màu trắng lắp sim số 0793.202.252.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/6/2024).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Công an quận Hải An;
- PV06, PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Trại tạm giam – Công an Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Sơn Thị Nhân**

